

-(으)ㄴ/는 데다가

thêm vào đó, hơn nữa

Chồng thêm một ý thứ hai lên ý thứ nhất. Cùng chức năng với -(으)ㄴ 뿐만 아니라, nhưng nhẹ nhàng đủ để dùng trong hội thoại.

Cách kết hợp

Loại từ	Dạng	Ví dụ
Tính từ	-(으)ㄴ 데다가	싸다 → 싼 데다가
Động từ, hiện tại	-는 데다가	일하다 → 일하는 데다가
Động từ, đã hoàn thành	-(으)ㄴ 데다가	늦다 → 늦은 데다가
Kết thúc bằng ㄹ	lược bỏ ㄹ	만들다 → 만드는 데다가
Vế thứ hai dùng	도	위치도 좋아요
Hai vế	cùng hướng	싼 데다가 맛있어요 là sai

Khi nào dùng

Dạng này theo hệ thống định ngữ: động từ dùng -는 데다가, tính từ dùng -(으)ㄴ 데다가, hành động đã hoàn thành dùng -(으)ㄴ 데다가. Gốc từ kết thúc bằng ㄹ sẽ lược bỏ nó, và 가 có thể lược đi.

Hai vế phải cùng một hướng. Hai điều tốt, hoặc hai điều xấu — vế sau củng cố vế trước: 이 집은 싼 데다가 위치도 좋아요. Vế thứ hai trái ngược cần dùng -지만 thay thế.

Vế thứ hai thường mang 도, hoàn thiện cấu trúc “mà còn ... nữa”.

Lưu ý cách viết cách: 데 ở đây là danh từ nên đứng tách khỏi định ngữ — 싼 데다가, không phải 싼데다가. Điều này cũng giúp phân biệt nó về mặt hình thức với -는데, vốn là một đuôi duy nhất.

Ví dụ trong câu

- 1 이 집은 싼 데다가 위치도 좋아요.**
Chỗ này rẻ, thêm vào đó vị trí cũng tốt.
- 2 비가 오는 데다가 바람도 세게 불어요.**
Trời mưa, hơn nữa gió cũng mạnh.
- 3 늦게 일어난 데다가 버스도 놓쳤어요.**
Tôi dậy muộn, lại còn lỡ cả xe buýt.
- 4 그 사람은 일도 잘하는 데다가 성격도 좋아요.**
Anh ấy làm việc giỏi, lại còn dễ chịu nữa.
- 5 직접 만드는 데다가 재료도 좋아서 인기가 많아요.**
Họ tự làm lại dùng nguyên liệu tốt nên được ưa chuộng.
- 6 몸도 안 좋은 데다 일까지 많아서 힘들어요.**
Tôi không khỏe, thêm vào đó việc lại nhiều.

So sánh với

-(으)ㄴ 뿐만 아니라
Cùng nghĩa, sắc thái nặng hơn. 뿐만 아니라 thuộc về văn viết và lời nói trang trọng; -는 데다가 là cách bạn nói thành lời.
싼 데다가 맛도 좋아요. (văn nói) / 쌀 뿐만 아니라 맛도 좋습니다. (văn viết)

-고
-고 chỉ đơn thuần liệt kê; -는 데다가 cho biết ý thứ hai chồng lên ý thứ nhất và đẩy theo cùng một hướng.
싸고 맛있어요. (rẻ và ngon) / 싼 데다가 맛도 좋아요. (đã rẻ lại còn ngon)

-(으)ㄴ/는데
Trông giống nhau nhưng không liên quan. -는데 là một đuôi dùng để nêu bối cảnh; -는 데다가 chứa danh từ 데 và có dấu cách.
싼데 맛있어요. (nó rẻ — mà lại ngon) / 싼 데다가 맛있어요. (rẻ, lại thêm ngon)

Lưu ý

- ✗ 이 식당은 싼 데다가 맛이 없어요.**
○ 이 식당은 싸지만 맛이 없어요.
Hai vế phải cùng một hướng. Vế thứ hai trái ngược cần dùng -지만.
- ✗ 직접 만드는 데다가 재료도 좋아요.**
○ 직접 만드는 데다가 재료도 좋아요.
Gốc từ kết thúc bằng ㄹ sẽ lược bỏ nó trước -는, như ở mọi nơi trong hệ thống định ngữ.
- ✗ 이 집은 싼데다가 위치도 좋아요.**
○ 이 집은 싼 데다가 위치도 좋아요.
데 ở đây là danh từ và có dấu cách. Viết liền thì trông giống đuôi -는데 không liên quan.